

Số: 136 /BC-STP

Kiên Giang, ngày 27 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả tự kiểm tra hoạt động tài chính, kế toán năm 2022

Thực hiện Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Sở Tư pháp báo cáo kết quả tự kiểm tra hoạt động tài chính, kế toán năm 2022 như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; kiểm soát thủ tục hành chính; pháp chế; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hộ tịch; quốc tịch; chứng thực; nuôi con nuôi; lý lịch tư pháp; bồi thường nhà nước; trợ giúp pháp lý; luật sư; tư vấn pháp luật; công chứng; giám định tư pháp; bán đấu giá tài sản; trọng tài thương mại; quản lý nhà nước về Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và công tác tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

Ngay từ đầu năm Sở đã tổ chức Hội nghị công chức, viên chức triển khai quán triệt quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công năm 2022, công khai dự toán kinh phí được giao năm 2022, kế hoạch chi, dự kiến số tiết kiệm chi năm 2022... cho toàn thể công chức, viên chức quán triệt, thực hiện.

Đối với các nguồn kinh phí không giao tự chủ, căn cứ quyết định giao dự toán của UBND tỉnh, Sở thông báo công khai từng nội dung, kinh phí cho từng phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp xây dựng kế hoạch chi tiết để Lãnh đạo Sở phê duyệt để làm cơ sở triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA

1. Kiểm tra về thu ngân sách

1.1. Ngân sách nhà nước cấp

Đơn vị tính: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
1	Kinh phí tự chủ			
	<i>Năm trước chuyển sang</i>	143.464.366	143.464.366	

	<i>Giao trong năm</i>	5.992.000.000	5.992.000.000	
2	Kinh phí không giao tự chủ			
	<i>Giao trong năm</i>	2.230.500.000	2.230.500.000	

1.2 Thu phí, lệ phí

Sở Tư pháp thực hiện thu phí, lệ phí là nguồn lý lịch tư pháp...

Tổng số thu trong năm 2022: 2.768.000.000đ

Số được sử dụng: 910.607.000đ

Số nộp ngân sách nhà nước: 1.857.393.000đ

2. Kiểm tra về chi ngân sách

Đơn vị tính: ngàn đồng

Số TT	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
1	Kinh phí tự chủ			
	<i>Số đã sử dụng trong năm</i>	5.876.899.883	5.876.899.883	
	<i>Số chưa sử dụng chuyển năm sau</i>	258.564.483	258.564.483	
2	Kinh phí không giao tự chủ			
	<i>Số đã sử dụng trong năm</i>	2.012.514.681	2.012.514.681	
	<i>Số chưa sử dụng chuyển năm sau</i>			

3. Kiểm tra kết quả sử dụng nguồn kinh phí giao thực hiện tự chủ

3.1. Kết quả sử dụng kinh phí

- Tổng kinh phí giao thực hiện tự chủ: 5.992.000.000đ

- Số kinh phí thực hiện: 6.135.464.366đ

- Số kinh phí thực hiện được: 5.876.899.883đ.

Tỷ lệ kinh phí tiết kiệm được so với kinh phí được giao: 1%

3.2. Chi thu nhập tăng thêm cho công chức

Chi thu nhập tăng thêm của công chức và nhân viên hợp đồng của Sở được xác định căn cứ vào Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan:

* Về phương pháp xác định thu nhập tăng thêm:

+ Công chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được xếp loại A, hệ số tính thu nhập tăng thêm là 1

+ Công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được xếp loại B, hệ số tính thu nhập tăng thêm là 0,9

+ Công chức hoàn thành nhiệm vụ được xếp loại C, hệ số tính thu nhập tăng thêm là 0,8

Tiền thu nhập tăng thêm được tính căn cứ vào hệ số thu nhập tăng thêm và số tháng thực tế làm việc.

3.3. Chi hỗ trợ đối với nhân viên hợp đồng

Xét quá trình công tác của nhân viên hợp đồng, trong năm đã có nhiều cố gắng, tích cực công tác, góp phần cùng với toàn cơ quan hoàn thành nhiệm vụ chung năm 2022.

4. Kết quả kiểm tra về mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản nhà nước

Việc mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được đơn vị thực hiện đúng theo quy định. Sở có thành lập tổ thẩm tra mua sắm các tài sản có giá trị lớn, mua sắm đúng quy trình, có tổ chức kiểm kê tài sản cố định, đảm bảo phát huy tối đa công năng tài sản, máy móc thiết bị được trang bị nhằm tiết kiệm, chống lãng phí. Tất cả các gói mua sắm tài sản đều thực hiện đúng quy định về đấu thầu mua sắm tài sản, tổ chức thực hiện nghiệm thu, lập biên bản và quyết định bàn giao tài sản cho các đơn vị, mở sổ theo dõi và đưa vào sử dụng theo quy định.

5. Kết quả kiểm tra về công tác đầu tư, xây dựng cơ bản: Không có

6. Kết quả kiểm tra về công tác kế toán

- Về công tác quyết toán: Căn cứ vào các quy định hiện hành, hàng năm Sở tổ chức thẩm tra báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc, có biên bản quyết toán, phụ lục số liệu quyết toán và thông báo quyết toán cho từng đơn vị. Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính gửi Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh theo quy định.

- Về công khai: Sở Tư pháp tổ chức công khai tất cả các khoản dự toán ngân sách cấp và quyết toán kinh phí sử dụng hàng năm. Hình thức công khai là công khai trực tiếp đến công chức, viên chức tại hội nghị công chức, viên chức; các cuộc họp toàn thể cơ quan, niêm yết thông báo và trên trang thông tin điện tử của Sở.

6.2 Việc chấp hành các quy định pháp luật về tài chính, kế toán

- Quỹ tiền mặt: Hàng tháng đơn vị có tổ chức đối chiếu kiểm quỹ tiền mặt cuối tháng, cuối năm có tổ chức khóa sổ kế toán, kiểm kê quỹ tiền mặt cuối năm đối với tất cả các nguồn kinh phí theo quy định. Qua kiểm kê quỹ tiền mặt hàng tháng và kiểm quỹ cuối ngày 31/12/2022 không có chênh lệch quỹ tiền mặt số với sổ sách kế toán.

- Chứng từ kế toán: Chứng từ kế toán được kiểm soát theo quy định khi trình Thủ trưởng cơ quan phê duyệt. Chứng từ sau khi chi tiền được kế toán phân loại và lưu trữ đầy đủ, có bảng kê theo từng nguồn kinh phí.

- Sổ sách kế toán: Hệ thống sổ sách kế toán thực hiện đúng quy định. Hàng tháng sau khi đối chiếu số liệu khớp đúng giữa kế toán và thủ quỹ, tiến

hành in số kế toán chi tiết, số cái, sổ quỹ tiền mặt. Tất cả các loại sổ kế toán được in hàng tháng, có ký tên, đóng dấu và lưu trữ theo quy định.

7. Kết quả kiểm tra việc tổ chức và lãnh đạo công tác tài chính, kế toán

Việc tổ chức bộ máy, phân công công việc, tính hợp lý của việc bố trí, sử dụng công chức: tổ chức bộ máy kế toán của Sở Tư pháp bao gồm 1 lãnh đạo Văn phòng phụ trách hành chính quản trị, 1 kế toán và 1 thủ quỹ. Hiện nay việc bố trí việc làm tương đối hợp lý, phân công cụ thể cho từng công chức, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Về trình độ, bằng cấp của công chức làm công tác tài chính kế toán đều có trình độ đại học, đúng chuyên ngành. Hàng năm đều có tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ tài chính, kế toán theo quy định.

III. KẾT LUẬN:

Dự toán các nguồn kinh phí được phân bổ kịp thời từ đầu năm được công khai theo quy định của pháp luật. Dự toán các nguồn kinh phí được công khai chi tiết để làm cơ sở cho lãnh đạo Sở điều hành và cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước kiểm soát chi.

Hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán thực hiện và lưu trữ ngăn nắp, đúng quy định. Đội ngũ công chức làm công tác tài chính kế toán thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Thực hiện chế độ chi tiêu tài chính đảm bảo đúng quy chế chi tiêu nội bộ theo Quyết định ban hành quy chế chi tiêu nội bộ của Sở Tư pháp.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra hoạt động tài chính, kế toán năm 2022 của Sở Tư pháp. *Trần Văn Khải*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Lãnh đạo các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Trần Văn Khải